

MỘT SỐ PHIM TƯ LIỆU HỖ TRỢ DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN & XÃ HỘI VỚI CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT: TỪ QUY TRÌNH THIẾT KẾ ĐẾN THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

DƯƠNG THỊ MINH HOÀNG

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Email: duongthiminhhoang@dhsphue.edu.vn

Tóm tắt: Dựa trên kết quả nghiên cứu về thực trạng sử dụng phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn Tự nhiên và Xã hội 1, 2, 3, bài viết đưa ra những đánh giá và nêu lên những giải pháp thiết thực nhằm hỗ trợ hiệu quả cho giáo viên khi có ý tưởng sử dụng phim tư liệu trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội với chủ đề thực vật và động vật theo một quy trình thiết kế chi tiết. Ngoài ra, bài viết còn giới thiệu thêm 05 sản phẩm phim tư liệu và địa chỉ ứng dụng cụ thể đã được đưa ra thực nghiệm và đánh giá hiệu quả để người đọc tham khảo và sử dụng trong quá trình dạy học môn Tự nhiên và Xã hội 1, 2, 3.

Từ khóa: Phim tư liệu, quy trình thiết kế, thực nghiệm sư phạm, môn Tự nhiên & Xã hội, thực vật, động vật.

1. MỞ ĐẦU

Trên Thế giới, vấn đề sử dụng hoạt hình vào trong dạy học đã được áp dụng từ khá lâu và đã mang lại một số thành công nhất định. Đầu tiên phải kể đến là ý tưởng sử dụng phim hoạt hình để dạy các khái niệm trong môn khoa học của Keogh, B., & Naylor, S. (1999) [4]. Bên cạnh đó, Roesky, H. W., & Kennepohl, D. (2008) còn đưa ra phương pháp thu hút sự chú ý của học sinh phim thông qua những chuỗi phim hoạt hình về hóa học [6]. Còn Rahmat, F. A. (2009) thì sử dụng phim hoạt hình như một chiến thuật để điều chỉnh những cách hiểu sai lầm của học sinh trong 4 chủ đề khoa học chính về vật chất [5]. Không những vậy, nhiều tác giả đã thử nghiệm và đạt được kết quả rất tốt từ việc sử dụng phim hoạt hình vào quá trình dạy học. Cụ thể là Cevat Eker & Oğuzhan Karadeniz (2014), sau khi họ tiến hành thực nghiệm quá trình giảng dạy khi có sử dụng và khi không sử dụng phim hoạt hình với đối tượng học sinh lớp 4, họ đã khẳng định được rằng việc sử dụng phim hoạt hình vào quá trình dạy học sẽ làm gia tăng thành tích học tập và duy trì khả năng ghi nhớ bài học của học sinh tốt hơn [1]. Girija N Srinivasalu (2016) cũng nhận thấy những tác dụng tích cực mà phim hoạt hình mang lại khi áp dụng chúng trong một số bài học chủ đề Lịch sử, qua hoạt động này học sinh khắc sâu kiến thức và phát huy tính sáng tạo hơn so với dạy theo kiểu truyền thống [2]. Ở Việt Nam hiện nay đã có sự quan tâm sâu rộng hơn trên lĩnh vực phát triển giáo dục. Chính vì thế, việc nghiên cứu về các phương pháp dạy học tích cực cũng được nâng cao theo đó. Có rất nhiều đề tài tập trung vào vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, trong đó có mảng thiết kế phim tư liệu và phim hoạt hình hỗ trợ quá trình dạy học.

Như vậy, xu hướng trong dạy học hiện nay là áp dụng những thành tựu mới của khoa học kỹ thuật, trong đó có lĩnh vực công nghệ thông tin. Các loại phim tư liệu được thiết kế

theo đúng mục đích, chủ đề dạy học cũng là một trong số ứng dụng đó. Với những lợi thế về âm thanh, hình ảnh, màu sắc... các phim tư liệu sẽ ăn sâu vào các giác quan của học sinh (HS), nhất là đối với lứa tuổi tiểu học. Nó giúp các em hứng thú hơn, nhận thức tốt vấn đề hơn và kích thích sự say mê tìm tòi hơn... trong học tập. Đặc biệt, trong môn Tự nhiên và Xã hội (TN& XH) ở tiểu học, khi tìm hiểu về thế giới thực vật và động vật, những phim tư liệu sẽ hỗ trợ rất tốt cho giáo viên (GV) trong các tình huống bất lợi về thời tiết, hoặc khi gặp phải các đối tượng khó tiếp xúc thực tế... Chính vì những lý do trên mà việc tìm hiểu thực trạng sử dụng phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH với chủ đề động vật và thực vật là vô cùng quan trọng. Thông qua đó, chúng ta có thể đưa ra được những giải pháp để đáp ứng được các nhu cầu cấp thiết nói trên.

2. NỘI DUNG

2.1. Mạch nội dung kiến thức chủ đề “Thực vật và động vật” trong môn TN& XH lớp 1, 2, 3

Chúng ta có thể hình dung mạch nội dung kiến thức chủ đề “Thực vật và động vật” trong môn TN& XH lớp 1, 2, 3 theo sơ đồ dưới đây:



Hình 1. Sơ đồ mạch nội dung kiến thức chủ đề “Thực vật và Động vật” trong môn TN&XH 1,2,3

2.2. Thực trạng sử dụng phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH 1, 2, 3 với chủ đề thực vật và động vật

Để đánh giá thực trạng sử dụng phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH 1, 2, 3, tác giả đã tiến hành phỏng vấn dưới dạng phát phiếu khảo sát ý kiến cho 84 giáo viên (GV) đang trực tiếp dạy học môn TN& XH 1, 2, 3 tại một số trường Tiểu học ở các tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và Đà Nẵng.

Kết quả cho thấy không hề có giáo viên nào sử dụng thường xuyên phim tư liệu vào dạy học. Tuy nhiên 100% GV thỉnh thoảng đều có lồng ghép phim tư liệu vào bài dạy, chủ yếu là sử dụng cho môn TN& XH và 8,3% GV đã từng sử dụng cho những môn học khác. Trong đó, tất cả GV đều sử dụng các phim tư liệu với mục đích đặt vấn đề vào bài. 94% GV dùng chúng để củng cố bài học cho HS. Chỉ có 28,6% GV cung cấp kiến thức mới cho HS bằng các phim khoa học. Theo quan sát của GV thì 100% HS đều rất hứng thú khi được xem phim trong giờ học. Mặc dù vậy hiệu quả tốt đạt được chỉ ở mức 64,3%, 33,3% không mang lại hiệu quả gì và 2,4% mang lại hiệu quả xấu: GV cho rằng HS chỉ tập trung xem phim chứ không hề chú ý những yêu cầu của GV đặt ra khi xem phim. Khi được hỏi về nguyên nhân khiến cho quá trình dạy học đạt hiệu quả không như mong muốn, 94% GV đều đưa ra lý do về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ giai đoạn đầu của lứa tuổi tiểu học là hiếu động và mất tập trung, chỉ có 6% GV cho rằng phương pháp và nội dung phim tư liệu được sử dụng chưa phù hợp.

Tất cả những số liệu trên cho thấy rằng tất cả GV đều có ý thức nâng cao chất lượng dạy học bằng cách ứng dụng CNTT nói chung và sử dụng phương tiện phim tư liệu nói riêng vào dạy học. 100% GV đều cho rằng việc sử dụng phim tư liệu vào dạy học môn TN& XH với nội dung thực vật và động vật là cần thiết (66,7%) và rất cần thiết (33,3%). Đồng thời, theo nhận định của GV thì đối tượng HS cũng phản ứng rất tích cực khi được xem phim tư liệu trong giờ học, cụ thể là: 21,4% HS có dấu hiệu hứng thú và 78,6% HS tỏ ra rất hứng thú. Tuy nhiên, GV chưa sử dụng thường xuyên sự hỗ trợ của phim tư liệu với nhiều lý do khác nhau.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- GV lớn tuổi (thâm niên công tác trên 20 năm) (16,7%) (số liệu khảo sát cho thấy thâm niên công tác tỷ lệ nghịch với mức độ sử dụng CNTT và phim tư liệu vào quá trình dạy-học). Có thể lý giải được nguyên nhân trên khi kết hợp với những thông tin về trình độ đào tạo và độ tuổi. Thứ nhất là những GV này đa số đều không được đào tạo đúng chuyên ngành GD Tiểu học ngay từ đầu, tất cả họ đều bổ sung trình độ chuyên môn và học liên thông sau khi đã công tác một thời gian nhất định. Thứ hai là mức độ ứng dụng CNTT vào dạy học chưa được nhanh nhạy và linh hoạt.

- GV không được đào tạo đúng chuyên ngành GD tiểu học. Kết quả khảo sát vẫn có 1,2% GV tốt nghiệp trái ngành.

- GV ngại chiếu phim trong giờ học vì ngại việc HS hứng thú quá mức, dẫn đến việc làm mất trật tự trong giờ học.

** Nguyên nhân khách quan:*

- Cơ sở vật chất ở một số trường còn hạn chế, GV không được trang cấp đầy đủ các thiết bị để chiếu phim.

- Chưa có nguồn phim tư liệu chính thống hỗ trợ cho GV trong dạy học môn TN& XH, đặc biệt là với chủ đề thực vật và động vật. Tất cả GV đều chủ động sử dụng nguồn phim khai thác từ mạng internet. Ngoài ra, một số GV (34,5%) còn trao đổi dữ liệu cần thiết cho việc dạy học thông qua bạn bè, đồng nghiệp.

Mặc dù vậy, 100% GV khi được phỏng vấn đều có mong muốn (73,8%), thậm chí là rất mong muốn (26,2%) được sở hữu nguồn phim tư liệu với nội dung thực vật, động vật để áp dụng trong dạy học môn TNXH 1, 2, 3. Ngoại trừ 3,6% GV không muốn nắm bắt cách thức thiết kế phim tư liệu hỗ trợ dạy học ra thì 96,4% GV còn lại đều mong muốn (68,3%) và rất mong muốn (28,1%) tự mình thiết kế được các dạng phim khoa học này.

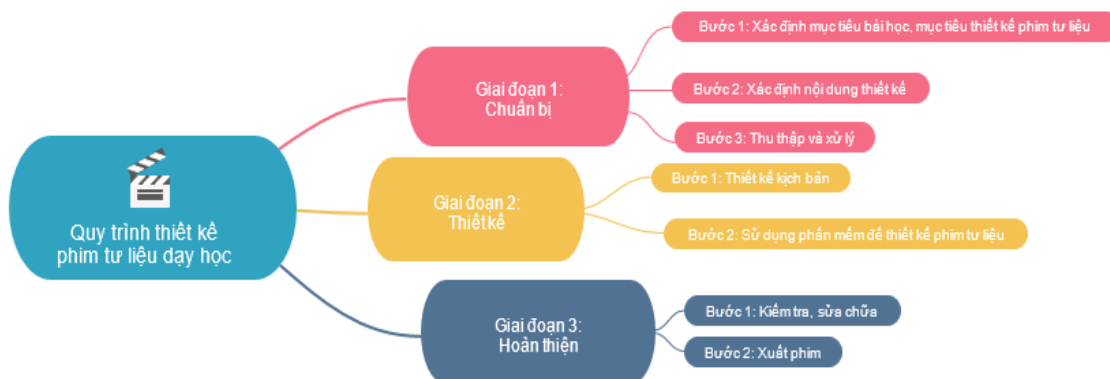
2.3. Phương pháp sử dụng hiệu quả phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH 1, 2, 3 với chủ đề thực vật và động vật

Đối tượng của cấp tiểu học là trẻ em từ 6- 11 tuổi. HS tiểu học dễ thích nghi, ham thích tiếp nhận cái mới và luôn hướng tới tương lai. Nhưng cũng thiếu sự tập trung cao độ, khả năng ghi nhớ và chú ý có chủ định chưa được phát triển mạnh, tính hiếu động, dễ xúc động còn bộc lộ rõ nét. Trẻ nhớ rất nhanh và quên cũng nhanh. HS tiểu học có trí nhớ trực quan – hình tượng phát triển chiếm ưu thế hơn trí nhớ từ ngữ – logic. Tư duy của trẻ em mới đến trường là tư duy cụ thể, dựa vào những đặc điểm trực quan của đối tượng và hiện tượng cụ thể. Trong sự phát triển tư duy ở HS tiểu học, tính trực quan cụ thể vẫn còn thể hiện ở các lớp đầu cấp và sau đó chuyển dần sang tính khái quát ở các lớp cuối cấp [3]. Ví dụ so với việc nghe định nghĩa bằng lời nói rằng chim bồ câu thuộc họ chim, có hai cái cánh, biết đẻ trứng... thì HS sẽ mô tả về một chú chim bồ câu dễ dàng hơn sau khi xem phim, hình ảnh cụ thể. Vì vậy, trẻ lúc này chỉ quan tâm chú ý đến những môn học có đồ dùng, tranh ảnh trực quan sinh động, hấp dẫn, có trò chơi hoặc có cô giáo dịu dàng.

Nắm bắt được những đặc điểm tâm lý lứa tuổi tiểu học trên cùng với phân thực trạng đã đề cập ở mục 2.2, tác giả đưa ra một số đề xuất về quy trình thiết kế và biên tập phim tư liệu. Đồng thời tác giả nêu lên những lưu ý để sử dụng hiệu quả các phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH như sau:

Quy trình xây dựng phim tư liệu

Sau khi xác định rõ định hướng sử dụng, các yêu cầu cho thể loại phim tư liệu môn TN& XH, việc xây dựng phim được tiến hành theo quy trình cụ thể như sau:



Hình 2. Sơ đồ quy trình thiết kế phim tư liệu dạy học

Giới thiệu các phần mềm biên tập và làm phim

Phần mềm: *Free video cutter joiner* dùng để cắt phim

Phần mềm: *Wondershare Filmora 9* dùng để chèn chữ Tiếng Việt

Phần mềm: *Proshow Producer* dùng để cắt âm thanh trong video, lồng tiếng và ghép nhạc

Phần mềm: *Scratch* dùng để thiết kế các phim hoạt hình đơn giản.

Những yêu cầu cơ bản trong quy trình thiết kế và biên tập phim tư liệu dạy học

**** Về nội dung phim:***

- Phải thể hiện được hệ thống kiến thức của bài học theo chương trình học, phù hợp với nội dung các bài học trong SGK. Đồng thời, có thể mở rộng để cung cấp thêm và cập nhật kiến thức mới, khắc phục nhược điểm của SGK bản in.

- Nội dung phim không minh họa cho SGK, mà cần nhấn mạnh, đào sâu về một vấn đề được coi là quan trọng trong bài học. Phim học tập phải có nội dung trọng tâm, thời lượng ngắn, phù hợp với quy định về từng mốc thời gian trong một tiết học.

**** Về hình ảnh trên phim:***

- Phải phù hợp với nội dung bài học trong SGK. Đặc biệt, với đối tượng thiếu nhi thì hình ảnh vừa phải hồn nhiên, trong sáng, đúng thuần phong mỹ tục và vừa phải đúng kiến thức khoa học.

- Nếu là những phim biên soạn lại dựa trên các nguồn phim có sẵn trên Internet phải chọn được những đoạn phim có chất lượng hình ảnh và âm thanh tương đối tốt.

Những lưu ý khi sử dụng phim tư liệu vào dạy học

Những phim khai thác từ mạng internet không phải là phim giáo khoa. Vì vậy, khi sử dụng với mục đích dạy học cần lưu ý những yêu cầu sau:

- Việc sử dụng phim phải thể hiện rõ định hướng sử dụng phương pháp dạy học (PPDH) tích cực, phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề cho HS.

- Cần phải chuẩn bị hệ thống câu hỏi và bài tập cho HS nghiên cứu trước khi coi phim.

- Không nên sử dụng phim tư liệu với mục đích thay thế cho lời giảng của GV trong một tiết học. GV vẫn phải giữ đúng vai trò của mình.

- Dựa vào các định hướng chung về PPDH và sử dụng tài liệu, mỗi GV cần lựa chọn cho mình phương pháp khai thác tài liệu phù hợp và hiệu quả nhất. Không thể có công thức chung cho tất cả.

2.4. Các sản phẩm phim tư liệu với nội dung thực vật và động vật trong môn TN&XH 1, 2, 3 đã thiết kế và thực nghiệm

Trong khuôn khổ bài báo, tác giả giới thiệu đến người đọc 05 sản phẩm phim tư liệu đã được thiết kế và biên tập phù hợp với chủ đề thực vật và động vật trong môn TN&XH 1, 2, 3. Bên cạnh đó, tác giả cũng đưa ra những đường link truy cập và gợi ý khai thác phim

để người đọc có thể xem phim, tải phim và ứng dụng phim một cách hợp lý vào bài dạy của mình (Bảng 1).

Bảng 1. Các phim tư liệu và địa chỉ ứng dụng

STT	Tên phim & link truy cập	Bài học ứng dụng	Gợi ý khai thác phim
1	Các bộ phận của cây https://drive.google.com/file/d/1SzmvXLcQ1EyW1Ezjx12E5RZPuW2R8J7h/view?usp=sharing	Bài 10: Cây xanh quanh em (TN&XH1 – Sách Cánh diều)	Hoạt động: Nhận biết một số bộ phận bên ngoài của cây
2	Cuộc phiêu lưu của Cúc và Vẹt https://drive.google.com/file/d/1vtc4pNCOQiSxXKpU2SLGaikYITAf-XUT/view?usp=sharing	Bài 30: Nhận biết cây cối và các con vật (TN&XH 2)	Hoạt động: Quan sát và nhận xét về tên và nơi sống của cây cối, con vật xuất hiện trong phim hoạt hình
3	Nơi sống của các động vật hoang dã https://drive.google.com/drive/u/0/olders/1XcnG1YuEmNqwPtEoewbQsYBmZaiTg-hW	Bài 11: Các con vật quanh em (TN&XH1 – Sách Cánh diều)	Hoạt động: Thi gọi tên một số con vật
4		Bài 27: Loài vật sống ở đâu (TN&XH 2)	Hoạt động: Quan sát và kể về nơi sống của các loài vật hoang dã
5		Bài 55: Thú (tt) (TN&XH 3)	Hoạt động: Trò chơi “Nhanh tay, lẹ mắt” Phát hiện các loài vật hoang dã thuộc lớp thú có xuất hiện trong phim
6	Cây xanh quang hợp như thế nào? https://drive.google.com/file/d/1djepdDtogfzd2L4AY0cS4ZklLqEuSkj/view?usp=sharing	Bài 46: Khả năng kỳ diệu của lá cây (TN&XH 3)	Hoạt động: Tìm hiểu chức năng quang hợp của lá cây
7	Những điều kỳ thú về côn trùng https://drive.google.com/file/d/1brSBVHFtZt6B7vxecyAuD0qJTCBEAO0Q/view?usp=sharing	Bài 50: Côn trùng (TN&XH 3)	Hoạt động: Tìm hiểu cấu tạo cơ thể của côn trùng Hoạt động: Tìm hiểu lợi ích và tác hại của côn trùng

* Lưu ý: Tên phim có thể được đặt tùy theo mục đích sử dụng hoặc bài học được áp dụng

Trên thực tế, tất cả các bộ sách giáo khoa mới đều được thiết kế theo một mạch nội dung kiến thức chung, và các yêu cầu về phẩm chất và năng lực chung dựa trên quan điểm xây dựng chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018. Vì vậy, những sản phẩm trên đây không chỉ áp dụng riêng đối với bộ sách giáo khoa “Cánh diều” mà còn có thể sử dụng cho tất cả những bộ sách giáo khoa môn Tự nhiên và Xã hội khác.

2.5. Thực nghiệm sư phạm

Để đánh giá chất lượng 05 sản phẩm video đã thiết kế, tác giả đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của 32 GV ở một số trường tiểu học trên địa bàn miền Trung. Trong số đó có 08 GV sẽ tham gia trực tiếp vào việc giảng dạy thực nghiệm.

Trong các lớp tiến hành thực nghiệm có đủ các đối tượng học sinh giỏi, khá, trung bình và yếu kém. GV trực tiếp giảng dạy thực nghiệm cho các lớp này đều có trình độ Đại học và có kinh nghiệm giảng dạy từ 10 năm trở lên. Cơ sở vật chất đầy đủ. Tất cả những yếu tố trên đã góp phần tạo nên thành công cho kế hoạch thực nghiệm.

Thời gian tiến hành thực nghiệm từ 15/9/2020 đến 30/9/2020

2.5.1. Nhận xét về chất lượng các phim tư liệu đã thiết kế

Tất cả 05 phim đã thiết kế đều được đánh giá là truyền tải được nội dung của hoạt động rất tốt. 93,75% ý kiến của GV cho rằng video đạt được mục tiêu và thể hiện nội dung rất phù hợp với hoạt động, 6,25% GV còn lại vẫn đánh giá cao sự phù hợp của video với bài dạy, nhưng họ nhận thấy video “*Nơi sống của các động vật hoang dã*” chỉ thể hiện được mục tiêu ngang mức tương đối. Trường hợp này rơi vào nhóm ý kiến của những GV dạy bài 11: *Các con vật quanh em (TN&XH 1 – Sách Cánh diều)* và bài 55: *Thú (tiếp theo)*. Đây là 02 bài gợi ý thêm sau khi thiết kế xong phim chứ không phải theo mục tiêu ban đầu nên nếu áp dụng không khéo léo, linh hoạt và nhuần nhuyễn video vào các tiết dạy trên thì sẽ khó đạt hiệu quả tối đa như mong muốn được.

Hình ảnh trong tất cả các video đều được 100% GV đánh giá là rất rõ nét, phong phú và thể hiện tốt được chủ đề, các hình ảnh liên quan đến nội dung hoạt động và có ý nghĩa. Hiệu ứng phong phú, đa dạng, lôi cuốn người xem. Độ sáng video vừa phải. Độ dài rất phù hợp, nội dung phân bố rõ ràng, truyền đạt tốt thông điệp. Bố cục nội dung đoạn video được tổ chức rất tốt, có ý tưởng độc đáo, thu hút người xem. Âm thanh của video được 90,62% GV đánh giá là sống động, phù hợp với chủ đề, phù hợp với hình ảnh, 9,38% GV còn lại cho rằng âm thanh vẫn còn mắc một vài lỗi nhỏ. Mặc dù đa số GV (84,38%) không thấy có lỗi chính tả, ngữ pháp, không có sai lệch thông tin nào trong video nhưng vẫn có 15,62% GV đã phát hiện ra một vài lỗi nhỏ về chính tả, ngữ pháp, lỗi font trong video.

Sau khi nhận được các ý kiến phản hồi của GV, tác giả đã tiến hành sửa chữa để sản phẩm được hoàn thiện hơn về chất lượng.

2.5.2. Hiệu quả dạy học khi sử dụng các phim tư liệu về thực vật, động vật

Sau khi tiến hành đưa 05 phim kể trên vào thực nghiệm sư phạm 09 tiết với 07 bài khác nhau ở các lớp 1, 2, 3 tại 02 trường tiểu học: Ischool- Hà Tĩnh và Hương Vinh 1- TT Huế, tác giả đã tiến hành lấy ý kiến khảo sát của 08 GV đứng lớp và 243 HS đã tham gia các tiết học với mục đích đánh giá hiệu quả dạy học khi ứng dụng 05 phim tư liệu đã thiết kế. Kết quả cho thấy rằng tất cả GV đều đánh giá cao hiệu quả mà phim tư liệu mang lại vì những lý do sau:

(1) Video đã thể hiện được đầy đủ mục tiêu của hoạt động (100%).

(2) Tất cả học sinh đều ghi chép được bài đầy đủ (75%)/ đa số học sinh ghi chép được bài (25%). Trường hợp này được GV giải thích với lý do thời điểm tiến hành thực nghiệm rơi vào đầu năm học nên một số HS lớp 1 chưa quen với cách ghi chép bài.

(3) Tất cả HS đều hiểu bài và rất hứng thú học tập (12,5%)/ Đa số HS hiểu được bài và rất hứng thú học tập (87,5%).

(4) Đa số HS tích cực và chủ động phát biểu xây dựng bài (100%).

Ngoài ra, 100% HS sau khi được trải nghiệm tiết học có lòng ghép những bộ phim tư liệu đã thiết kế đều thích và mong muốn được tiếp tục học cùng phim tư liệu trong những tiết học sau. Trong đó nguyên nhân chính khiến các em HS yêu thích tiết học là do phim hấp dẫn (75,3%), một số HS thì cho rằng GV dạy hay (5,3%), 19,4% HS còn lại cảm thấy hứng thú với tiết học bởi cả 2 yếu tố: GV dạy hay và phim hấp dẫn. Cũng chính vì những lý do trên mà 100% HS đều hiểu bài (95,5% hiểu nhiều và 4,5% hiểu ít), 67,1% HS ghi chép được bài, 23,8% HS ghi chép được ít và vẫn còn 9,1% HS không ghi chép được; những HS không ghi chép được bài này đều rơi vào trường hợp của khối 1, các em mới bắt đầu làm quen với chữ viết nên việc ghi chép khó khăn trong thời điểm thực nghiệm (đầu năm học) là điều dễ hiểu.

3. KẾT LUẬN

Từ những nghiên cứu về thực trạng và thực nghiệm sư phạm, tác giả khẳng định rằng việc sử dụng phim tư liệu hỗ trợ dạy học môn TN& XH 1, 2, 3 nói chung và đối với chủ đề thực vật, động vật nói riêng là cần thiết. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả mong muốn, vừa kích thích sự hứng thú của HS và vừa đem lại hiệu quả cao trong quá trình dạy học thì ngoài việc sở hữu một hệ thống phim tư liệu đúng chủ đề và nội dung bài học, người GV cần phải có một kế hoạch lên lớp chỉnh chu, phù hợp để có thể khai thác triệt để nội dung cần truyền tải của phim. Ngoài ra, với làn sóng ảnh hưởng sâu rộng của thời đại công nghệ 4.0 thì người GV ở bất kỳ độ tuổi nào đều phải tự trau dồi năng lực chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ để theo kịp những bước tiến của xã hội và đáp ứng được nhu cầu chiêm lĩnh tri thức mới của HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cevat Eker & Oğuzhan Karadeniz (2014). The Effects of Educational Practice with Cartoons on Learning Outcomes, *International Journal of Humanities and Social Science*, Vol. 4, No. 14.
- [2] Girija N Srinivasalu (2016). Using cartoons as effective tools in teaching learning process of social science, *Education Karnataka*, India, p. 1898- p.1905.
- [3] Bùi Văn Huệ (2019). *Tâm lý học lứa tuổi tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Keogh, B., & Naylor, S. (1999). Concept cartoons, teaching and learning in science: An evaluation, *International Journal of Science Education*, Vol 21(4), p.431-p.446.
- [5] Rahmat, F. A. (2009). Use of concept cartoons as a strategy to address pupils' misconceptions in primary four science topic on matter. In A. L. Tan, H. M. Wong, & S., Tan (Eds.), *Action research: Empowering my practice in teaching science*, p.11-p.37.
- [6] Roesky, H. W., & Kennepohl, D. (2008). Drawing attention with chemistry cartoons, *Journal of Chemical Education*, 85(10), p.1355-p.1360.

Title: SOME FILMS SUPPORTING TEACHING AND LEARNING SCIENCE AND SOCIAL SUBJECTS WITH THE THEME OF PLANTS AND ANIMALS: FROM DESIGN PROCESS TO TEACHING EXPERIENCE

Abstract: Based on the research results on the current situation of using documentary films for teaching and learning Science and Social subjects 1, 2, 3, this article gives assessments and practical solutions to effectively support the teachers when using documentary films for teaching and learning Science and Social subjects with the theme of plants and animals with a detailed design process. In addition, the article also introduces 05 documentary films and specific application addresses that have been tested and evaluated for the effectiveness for readers to refer and use in the teaching and learning process of Science and Social subjects 1, 2, 3.

Keywords: Documentary films, design process, teaching experience, science and social subjects, plants, animals.